

LÃO HOÁ DÂN SỐ VÀ GIẢI QUYẾT NHÂN LỰC Ở MỸ

Một trong những vấn đề nền kinh tế và lĩnh vực xã hội Mỹ hiện nay phải đối mặt thường xuyên là vấn đề lão hóa dân số vì nó ảnh hưởng xấu chẳng những đến thị trường lao động, mà còn đến khả năng phát triển kinh tế và cạnh tranh của hàng hóa Mỹ trên các thương trường.

Theo Cục Thống kê Nhân lực Liên bang Mỹ, đến năm 2011, số người nghỉ hưu sẽ đạt đỉnh điểm vì thế hệ lao động Mỹ sinh ra ở thời bùng nổ dân số (Baby Boom) sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến lúc đó đã đến tuổi nghỉ hưu (65 tuổi) hàng loạt.

Lĩnh vực nhạy cảm nhất đối với lão hóa dân số là các ngành công nghiệp, trong đó, mạnh nhất là công nghiệp chế tạo ôtô, công nghiệp phát thanh - truyền hình và công nghiệp xây dựng, vì ở các lĩnh vực này tỷ lệ người sắp về hưu rất cao. Do vậy sản xuất công nghiệp có thể bị sụt giảm mạnh vì chất lượng và mức độ đào tạo nghề nghiệp của những người lao động tự do trên thị trường lao động hiện nay rất thấp (tới năm 2010, số việc làm còn khuyết, cần tay nghề cao có thể vượt nhu cầu về lao động không lành nghề). Vì thế thị trường lao động Mỹ không còn sơ bạo hoà lao động không được đào tạo chuyên sâu. Những lớp người thuộc thế hệ Baby Boom về hưu có thể sẽ ảnh hưởng xấu đến tăng trưởng kinh tế và khả năng cạnh tranh của sản phẩm Mỹ trên thương trường trong nước và nước ngoài.

Thật ra, tác động xấu này đã xảy ra ở Mỹ vào mùa Thu năm 1997, lúc đó hãng máy bay "Boeing" cần tìm nhanh một số người lao động lành nghề chưa có việc làm trên thị trường lao động để thực hiện dự án ngoài kế hoạch ở vùng Seattle. Do không tìm được đủ nhân lực cần thiết, cho nên hãng đã bị lỗ 696 triệu USD (Xem Businessweek - 16/10/1997).

Hiện nay Mỹ thiếu khoảng 200 - 400 nghìn chuyên gia và lao động lành nghề. Theo dự đoán của Bộ Lao động Mỹ, tới năm 2015, con số này có thể lên tới 1,3 triệu người, trong khi hiện nay hệ thống đào tạo và đào tạo lại nghề chưa đáp ứng được nhu cầu nhân lực ngày càng tăng của khu vực công nghiệp. Chính vì vậy các công ty Mỹ buộc phải thuê các chuyên gia cao cấp nước ngoài để lấp chỗ trống và đây cũng là một trong những nguyên nhân chủ yếu để các nước Tây Âu, Mỹ Latinh và Đông Nam Á bị thất thoát chất xám.

Tài liệu điều tra của Hiệp hội các nhà sản xuất công nghiệp Mỹ vừa công bố cho biết, lãnh đạo của gần 60% công ty Mỹ được phỏng vấn cho rằng, họ không hài lòng với tay nghề của lao động họ thuê mướn. Trong đó, khoảng 1/2 số người cho biết, lao động họ thuê mướn chưa được đào tạo tốt, thậm chí kém cả về toán học; nói và viết tiếng Anh chưa thạo.

Do vậy các công ty Mỹ buộc phải chi để đào tạo và đào tạo lại tay nghề cho những người này.

Theo tài liệu của Hiệp hội nói trên, hiện nay khoảng 90% công ty có từ 50 lao động trở lên phải chi đào tạo tay nghề cho lao động của mình; trên 70% người lao động của Mỹ được đào tạo trực tiếp tại chỗ. Hàng năm các công ty, doanh nghiệp Mỹ phải chi khoảng 7,7 tỷ USD để tổ chức nâng cao tay nghề tại chỗ cho lao động của mình và chi trên 5,5 tỷ USD để thuê các chuyên gia và giáo viên bên ngoài về giảng dạy, nâng cao tay nghề cho công nhân của mình.

Nhiều đại biểu giới kinh doanh và các nhà xã hội Mỹ cho rằng, trong những năm gần đây, dân số Mỹ lão hóa nhanh hơn dự kiến, do vậy đã đe doạ thực sự khả năng phát triển kinh tế và phát triển hệ thống tài chính xã hội Mỹ. Tuy nhiên, chỉ bàn về vấn đề lão hóa dân số, vào cuối tháng 8/2004 ở thành phố Cheyenne, Wyoming (bang Wyoming), cựu Chủ tịch Dự trữ Liên bang Mỹ, Alan Greenspan, cho rằng: "Nếu không có cách nào để lão hóa dân số không ảnh hưởng đến sản xuất, kinh tế sẽ không thể phát triển". Ông cũng cho rằng: "Thực tế là, tuổi thọ của chúng ta đang tăng, và cả thế giới đều như vậy. Hiện nay, tuổi thọ trung bình của nam giới trong xã hội Mỹ là 75 tuổi, và tuổi thọ của phụ nữ là 81 tuổi. Tuy nhiên, tôi không nghĩ rằng, với xu hướng hiện nay, chúng ta sẽ không có thêm 10-15 năm nữa".

Phó Thủ tướng Anh, Alan Johnson, cho rằng, nếu không có chính phủ, nền kinh tế và xã hội Mỹ sẽ bị cuộc khủng hoảng kinh tế làm tan rã, thì Mỹ sẽ không còn là một cường quốc. Ông cho rằng, Mỹ cần phải có chính sách mới để giải quyết vấn đề này.

gian chuẩn bị các nguồn tài chính khác, bảo đảm cho tuổi thọ ngày một tăng của mình. Nếu không có thông báo lại như vậy, thì hậu quả xã hội sẽ khó lường. Theo ông, tăng phí bảo hiểm (kể cả bảo hiểm y tế) cũng chưa đủ để làm giảm áp lực của quỹ hưu bỗng, mà trái lại, càng làm khó khăn thêm cuộc sống của người lao động vì giá sinh hoạt leo thang hàng ngày.

Còn theo nhiều nhà xã hội học khác của Mỹ, tới năm 2035, số người Mỹ trên 65 tuổi có thể gấp đôi hiện nay. Nhưng hiện nay lão hoá dân số đang là vấn đề nổi cộm không chỉ trên thị trường lao động Mỹ, mà còn ở cả thị trường lao động châu Âu. Ở Châu Âu, chính phủ các nước cũng đang tìm cách khắc phục hậu quả kinh tế của vấn đề lão hoá dân số. Nhiều chuyên gia kinh tế và xã hội học cho rằng, cách duy nhất để giải quyết vấn đề tài chính của quỹ hưu bỗng là giảm tiền trợ cấp lấy từ quỹ an sinh xã hội. Song, nhiều đại biểu, nhất là đại biểu công đoàn, kịch liệt phản đối phương án này vì nếu làm như vậy thì những người thu nhập thấp sẽ gặp nhiều khó khăn do giá sinh hoạt leo thang.

Báo cáo về tình hình xã hội châu Âu năm 2003 cho biết, trong 40 năm qua, tuổi thọ bình quân của người dân châu Âu tăng 8 năm, chủ yếu vì chất lượng y tế cao, điều kiện sinh hoạt được cải thiện. Hiện nay ở châu Âu, tuổi thọ bình quân của nam là 75, nữ là 81; còn ở Mỹ - tuổi thọ của nam và nữ đều thua châu Âu 1 tuổi. Do vậy, châu Âu đang gặp phải vấn đề lão hoá dân số khó khăn hơn ở Mỹ, buộc phải tăng chi phục vụ y tế và xã hội cho người già.

Ở Mỹ, báo cáo kinh tế của Tổng thống G. Bush công bố tháng 2/2005 cho biết, từ năm 2009, những người Mỹ 55 tuổi trở lên sẽ mở tài khoản cá

nhân ở Ngân hàng để hàng tháng chuyển tiền bảo hiểm xã hội (4% thu nhập) của mình vào đó. Sau đó, số tiền này sẽ được dùng để mua cổ phiếu của các công ty Mỹ vì giá trị cổ phiếu thường tăng nhanh hơn các khoản đầu tư khác, do vậy cho phép tăng tiền trả lương hưu, không cần tăng thuế.

Nhưng, đề xuất này của ông G. Bush bị phê phán mạnh, trước hết là của những người thuộc đảng Cộng hòa. Đó là chưa kể nhiều nhà tài chính và chuyên gia thuế không ủng hộ phương án cải cách hưu bopsis này, vì họ cho rằng, làm như thế ngân sách Liên bang sẽ mất một khoản thu và làm nợ nhà nước tăng khoảng 700-800 tỷ USD.

Chương trình bảo hiểm tuổi già của nhà nước đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực bảo đảm an ninh xã hội vì nó bao gồm gần 90% người lao động khu vực tư nhân. Đây là chương trình bảo hiểm duy nhất mang tính chất phân phối thu nhập. Còn các chương trình hưu bopsis khác của nhà nước thì mang tính chất tích luỹ.

Năm 2004, lương hưu bình quân ở Mỹ đối với người độc thân nghỉ hưu là 900 USD/tháng; đối với cặp vợ chồng nghỉ hưu là trên 1.500 USD/tháng. Như vậy, chế độ hưu bopsis nhà nước thực sự chấm dứt tình trạng đói nghèo đối với người dân Mỹ. 2/3 số người Mỹ từ 65 tuổi trở lên được chương trình bảo hiểm tuổi già của nhà nước trả lương hưu bằng ít nhất 1/2 thu nhập khi làm việc. Nếu không có chương trình này, thì khoảng 1/2 người già sẽ bị sống ở ngưỡng đói nghèo. (Năm 2004, tiêu chuẩn đói nghèo ở Mỹ là thu nhập 9 ngàn USD/năm đối với người độc thân từ 65 tuổi trở lên; và là 13 ngàn USD/năm đối với cặp vợ chồng 65 tuổi trở lên).

Đối với người Mỹ đến tuổi nghỉ hưu, nhưng còn làm việc, thì được hưởng phụ cấp lương hưu. Ví dụ, mức phụ cấp này năm 2004 là 6,5% mỗi năm làm việc thêm; năm 2006 - là 8%, tùy theo tình hình giá sinh hoạt và mức lạm phát.

Như vậy, nhờ cải cách chế độ bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội và trợ cấp xã hội mà cuộc sống bình thường của nhiều người Mỹ được bảo đảm. Ví dụ, chỉ riêng chế độ bảo hiểm xã hội đã giúp nhiều người già từ 65 tuổi trở lên thoát khỏi cảnh sống đói nghèo. Tỷ lệ người nghèo loại này từ 35% năm 1959 giảm còn 10,5% năm 1979. Nhưng vì số người ở độ tuổi nghỉ hưu (65 tuổi) thường xuyên tăng lên và tăng nhanh hơn số người ở độ tuổi lao động (15-64 tuổi), năm 2000 - số người hưởng lương hưu chiếm 19% số người lao động, đến năm 2050, ước tính có thể lên tới 40% số người lao động, cho nên nếu không kịp thời cải tổ, đổi mới chế độ hưu bopsis hiện nay, thì sớm hay muộn, sẽ đến lúc không có khả năng bảo đảm mức thu nhập chấp nhận được của người nghỉ hưu. Các tính toán dự báo cho biết, tới năm 2013, thu nhập của quỹ lương hưu sẽ không đủ để trả lương hưu. Một trong lỗi thoát ở đây là mở rộng chế độ hưu bopsis tư nhân (hiện nay nó đã bao gồm gần 1/2 người già từ 65 tuổi trở lên).

Sau nữa là tăng dần tuổi nghỉ hưu - từ 65 lên 67 tuổi - tới năm 2020 và tăng số năm lao động để tính lương hưu - từ 35 năm lên 37 năm, cũng có thể tư nhân hóa hệ thống bảo hiểm nhà nước hiện nay, v.v...

Liễu Anh Đài tổng hợp

Nguồn: Thị trường lao động Mỹ, (Mỹ và Canada số 4/2006).